

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5668** /SYT-VP  
V/v đăng ký nhu cầu đào tạo,  
bồi dưỡng cán bộ năm 2021

Đồng Nai, ngày **22** tháng **9** năm 2020

Kính gửi:

- Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Chánh Văn phòng Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 9938-CV/BTCTU ngày 16/9/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc triển khai đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021.

Sở Y tế thông báo đến Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và Chánh Văn phòng Sở Y tế xem xét đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chính trị năm 2021, như sau:

1. Đối tượng: Trưởng phòng và tương đương Sở (Giám đốc các đơn vị sự nghiệp y tế).

2. Các lớp: Cao cấp lý luận chính trị (hệ tập trung, hệ không tập trung), Hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị, Đại học chính trị (văn bằng 2), Thạc sỹ chuyên ngành chính trị; Cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh dành cho đối tượng 2 (Ban Giám đốc Sở và Chánh Thanh tra Sở).

Đề nghị các đơn vị và các phòng chuyên môn Sở Y tế xem nếu đủ điều kiện đăng ký theo mẫu và gửi về Sở Y tế trước ngày 29/9/2020.

(Đính kèm Công văn Ban Tổ chức Tỉnh ủy và biểu mẫu).

Sở Y tế thông báo Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và Chánh Văn phòng Sở Y tế được biết và đăng ký đúng theo quy định. / *Mu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Các phòng CM SYT;
- Lưu: VT, VP.  
(BP-TCCB)

**GIÁM ĐỐC**



**Phan Huy Anh Vũ**

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 9938-CV/BTCTU

Triển khai đăng ký nhu cầu đào tạo,  
bồi dưỡng cán bộ năm 2021

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2020

- Kính gửi:* - Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Báo Đồng Nai,  
- Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,  
- Ban thường vụ các cấp ủy trực thuộc tỉnh,  
- Các sở, ban, ngành và tương đương,  
- Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt, thực hiện. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đăng ký nhu cầu và danh sách cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 (*danh mục nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng kèm theo*) gửi về Ban trước ngày 05/10/2020, đồng thời gửi file mềm (file excel) qua địa chỉ email: [btc@dongnai.gov.vn](mailto:btc@dongnai.gov.vn) (*tiêu đề email: DTBD2021\_<tên file>*), cụ thể:

**1/ Các biểu mẫu đăng ký đào tạo, bồi dưỡng năm 2021.**

- Cao cấp lý luận chính trị, hệ tập trung;
  - Cao cấp lý luận chính trị, hệ không tập trung;
  - Hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị (**Mẫu số 02**);
  - Đại học chính trị, văn bằng 2;
  - Đào tạo Thạc sĩ;
  - Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, hệ vừa làm vừa học (**Mẫu số 04**);
  - Bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đối tượng 2;
  - Bồi dưỡng dành cho Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện;
  - Bồi dưỡng dành cho Trưởng, Phó ban cấp ủy cấp huyện.
- } (**Mẫu số 01**)
- } (**Mẫu số 03**)
- } (**Mẫu số 05**)

## 2/ Một số lưu ý về việc rà soát, cử cán bộ đi học.

- Việc đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thực hiện một lần trong Quý IV hàng năm. Từ thời điểm đăng ký đến thời điểm dự kiến cử đi học nếu cán bộ có thay đổi thông tin (*vị trí công tác, chức vụ, chức vụ quy hoạch, hệ số lương ...*), cơ quan quản lý cán bộ kịp thời thông tin về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, điều chỉnh.

- Chọn cử cán bộ đi học phải đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Số lượng cán bộ chọn cử đi học giữa các lớp, loại hình đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp, theo thứ tự ưu tiên, tránh trường hợp đăng ký cử "hàng loạt" cán bộ đi đào tạo trong cùng một thời điểm dẫn đến thiếu nhân lực để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Không đăng ký cử một cán bộ tham gia từ hai lớp trở lên trong cùng một thời gian.

- Thực hiện nghiêm, không thay thế, bổ sung cán bộ đi học sau khi Ban Tổ chức Tỉnh ủy có văn bản trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến về danh sách cán bộ cử đi học (*đối với hệ tập trung, không tập trung và hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị*).

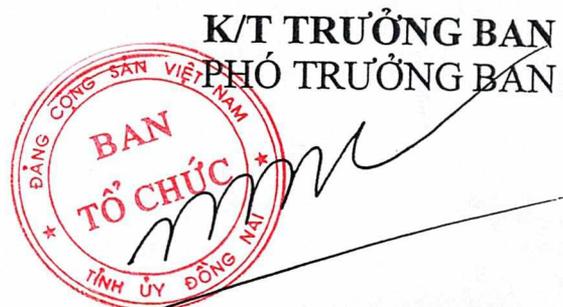
- Việc lập danh sách cán bộ cử đi học phải đúng mẫu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, có đầy đủ các thông tin theo yêu cầu. Không tự ý viết tắt các thông tin như: trình độ chuyên môn, chức vụ, cơ quan công tác, chức vụ quy hoạch, diện ưu tiên ...

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy không trả lời bằng văn bản đối với các trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương chọn cử cán bộ đi học nhưng không đảm bảo về đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành và thông báo chiêu sinh cụ thể đối với từng hình thức đào tạo, bồi dưỡng.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện.

### Nơi nhận:

- Như trên,
- BTC các cấp ủy trực thuộc,
- Lưu BTCTU.



**Đặng Minh Nguyệt**



TỈNH ỦY ĐỒNG NAI  
BAN TỔ CHỨC

\*

**DANH MỤC (dự kiến)**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2021**  
(Kèm theo Công văn số 9938-CV/BTCTU ngày 16/9/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2020

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
<b>I- ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ (VẤN BẢNG 2) VÀ THẠC SĨ</b>								
<b>1- Yêu cầu chung:</b> - Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; - 03 năm liên tục gần nhất được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển); - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hoặc ở nước ngoài; - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định.								
<b>2- Danh mục cụ thể:</b>								
2.1.	Cao cấp lý luận chính trị (hệ tập trung)	Trưởng phòng và tương đương của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cấp ủy viên cấp huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; trưởng các phòng, ban đoàn thể cấp huyện và tương đương; cán bộ được quy hoạch vào các chức danh trên.	Không quy định độ tuổi	01	50	06 - 08 tháng	Học viện Chính trị Khu vực II và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Dự kiến khai giảng trong tháng 10/2021
2.2.	Cao cấp lý luận chính trị (hệ không tập trung)	Trưởng phòng và tương đương của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cấp ủy viên cấp huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; trưởng các phòng, ban đoàn thể cấp huyện và tương đương; <b>cán bộ hiện đang giữ chức vụ lãnh đạo quản lý</b> được quy hoạch vào các chức danh trên.	Nam từ 40 tuổi trở lên, Nữ từ 35 tuổi trở lên (tính tuổi làm tròn theo năm, thời điểm dự kiến khai giảng lớp). Chỉ áp dụng giảm 5 tuổi với cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (hiện là Bí thư Đoàn cơ sở; Thường vụ Đoàn cấp huyện, tỉnh và tương đương trở lên) và Nhà Báo (có thể Nhà Báo và đang công tác trong cơ quan báo chí).	01	60	18 tháng	Học viện Chính trị Khu vực II hoặc Trường Chính trị tỉnh	Dự kiến khai giảng trong tháng 10/2021

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
2.3.	Hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị	<p><b>Đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định tại Công văn số 4741-CV/BTCTW ngày 20/5/2013 của Ban Tổ chức Trung ương. Ngoài ra, phải đáp ứng thêm một trong các tiêu chuẩn sau đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp đại học chính trị chuyên ngành và sau đại học trong hệ thống Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (gồm cả Học viện Trung tâm và các học viện chính trị khu vực). Tốt nghiệp sau đại học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.</li> <li>- Tốt nghiệp đại học văn bằng 2 thuộc các chuyên ngành: Triết học Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Kinh tế chính trị học Mác - Lênin; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Chính trị học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.</li> <li>- Tốt nghiệp đại học và đã được cấp giấy chứng nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trước ngày 01/6/2016 cho các trường hợp khi đi học là sinh viên, không thuộc đối tượng học cao cấp lý luận chính trị.</li> <li>- Đối tượng thuộc diện hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị của lực lượng vũ trang (Tại 2.2, mục II, Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 09/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Kết luận số 25-KL/TW, ngày 28/12/2017 của Ban Bí thư về việc giao quyền đào tạo và xác nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị đối với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an) bao gồm cán bộ dân sự, cán bộ chiến sĩ đã chuyển ngành sang cơ quan dân sự, cán bộ lực lượng vũ trang biệt phái sang cơ quan dân sự, cán bộ lực lượng vũ trang...</li> </ul>	Không quy định độ tuổi	02	120	04 tháng	Học viện Chính trị Khu vực II hoặc Trường Chính trị tỉnh	Dự kiến khai giảng trong tháng 10/2021
2.4.	Đại học chính trị (văn bằng 2)	<p>Trưởng phòng và tương đương của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cấp ủy viên cấp huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; trưởng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện và tương đương; cán bộ được quy hoạch vào các chức danh trên.</p> <p><b>Các chuyên ngành:</b> Công tác Tổ chức, Kiểm tra, Dân vận, Tôn giáo và Chính trị học.</p>	Không quy định độ tuổi	-	25	02 - 2,5 năm	Học viện Chính trị Khu vực II	Dự kiến khai giảng trong tháng 11/2021

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
2.5	Đào tạo Thạc sĩ	Cán bộ giữ chức vụ từ Trưởng phòng của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; cấp ủy viên cấp huyện và tương đương; Trưởng các phòng, ban đoàn thể cấp huyện và tương đương. <i>Các chuyên ngành đăng ký dự tuyển:</i> Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Hồ Chí Minh học; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Lịch sử phong trào công sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Kinh tế Chính trị; Kinh tế phát triển; Quản lý Kinh tế; Chính sách công; Xã hội học; Văn hóa học; Tôn giáo học; Quan hệ Quốc tế; Nhà nước và Pháp luật; Pháp luật về Quyền con người; Lãnh đạo học.	Không quá 40 tuổi tính đến thời điểm dự tuyển. Các điều kiện khác theo Thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo và các quy định hiện hành.	-	05	1,5 - 02 năm	Học viện Chính trị Khu vực II	Dự kiến thi tuyển trong tháng 8/2021

## II- ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH

**1- Đối tượng:** Cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở, chiến sĩ lực lượng vũ trang, cán bộ trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh.

### 2- Điều kiện:

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên;
- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh, được cấp có thẩm quyền cử đi học;
- Về độ tuổi: Hệ tập trung (*dưới 35 tuổi đối với Nam; dưới 30 tuổi đối với Nữ và Cán bộ đoàn*); Hệ vừa làm vừa học (*trên 35 tuổi đối với Nam; trên 30 tuổi đối với Nữ và Cán bộ đoàn*)
- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc kỷ luật;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định.

### 3- Các lớp dự kiến thực hiện:

- Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, hệ tập trung: 01 lớp, tối đa 60 học viên (các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký cử cán bộ đi học khi có thông báo chiêu sinh của Trường Chính trị tỉnh).
- Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, hệ vừa làm vừa học: Chỉ mở lớp tại các huyện, thành phố đủ điều kiện về số lượng học viên (*từ 70 - 80 học viên/ lớp*). Trường hợp các đơn vị có nhu cầu cử cán bộ đi học nhưng không đủ điều kiện về số lượng học viên để mở lớp, có thể phối hợp với đơn vị khác để đăng ký mở ghép lớp.

## III- CÁC LỚP BỒI DƯỠNG.

### 1- Bồi dưỡng trong tỉnh.

Các đơn vị có nhu cầu đăng ký về Trường Chính trị tỉnh tổng hợp. Sau đó, Ban Tổ chức Tỉnh ủy sẽ phối hợp với Trường Chính trị tỉnh thẩm định, trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt, thực hiện.

### 2- Bồi dưỡng ngoài tỉnh.

2.1.	Bồi dưỡng kiến thức hàng năm	Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương	Không quy định độ tuổi	-	05	05 - 10 ngày	Học viện Chính trị	Thời gian mở lớp
------	------------------------------	--	------------------------	---	----	--------------	--------------------	------------------

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
	cho chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương (học tập trung)						Quốc gia Hồ Chí Minh	theo kế hoạch của Học viện.
2.2.	Bồi dưỡng theo chức danh trưởng ban, phó ban cấp ủy cấp huyện và tương đương (học tập trung)	Trưởng ban, Phó trưởng ban cấp ủy cấp huyện và tương đương; cán bộ được quy hoạch và các chức danh trên. <i>Các lớp dự kiến:</i> công tác dân vận, tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, tôn giáo và văn phòng.	Không quy định độ tuổi	06	05 - 10 người/lớp	05 ngày	Học viện Chính trị Khu vực II	Thời gian mở lớp theo kế hoạch của Học viện.
2.3.	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh dành cho đối tượng 2 (học tập trung)	Theo quy định tại Hướng dẫn số 90/HD-HỆGDQPAN ngày 31/5/2016 của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trung ương	Không quy định độ tuổi	02	20	15 ngày	Trường Quân sự Quân Khu 7	Trong tháng 3 và 4/2021
2.4.	Cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh dành cho đối tượng 2 (học tập trung)	Các đồng chí đã tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh dành cho đối tượng 2, đến nay vẫn thuộc đối tượng 2 theo quy định tại Hướng dẫn số 90/HD-HỆGDQP&AN ngày 31/5/2016 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương.	Không quy định độ tuổi	01	15	05 ngày	Trường Quân sự Quân Khu 7	

## DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ CỬ ĐI ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2021

(Kèm theo ..... ngày...../.../2020 của .....)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi sinh	Ngày tháng năm vào Đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Diện ưu tiên	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
											Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị chủ quản			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
<p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách được sắp xếp theo thứ tự abc của tên cán bộ cử đi học.</li> <li>- Các cột ngày tháng năm: để dấu ' ở trước.</li> <li>- Nếu học viên là nữ, thì cột Nữ đánh dấu "X".</li> <li>- Nơi sinh: Ghi tỉnh hiện hành.</li> <li>- Trình độ chuyên môn: Đại học: ĐH/Thạc sĩ: ThS/Tiến sĩ: TS.</li> <li>- Diện ưu tiên: NB: Nhà báo; GVC: Giảng viên chính của các trường Chính trị tỉnh/thành phố; ĐTN: Đoàn thanh niên.</li> </ul>															
<b>I - DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ LỚP CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HỆ TẬP TRUNG</b>															
1	Nguyễn Văn A	22/8/1984		Bến Tre	19/5/2007	ĐH	5.42	0.3		Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	Sở Giáo dục và Đào tạo	MN	Chánh Thanh tra Sở	
2	Nguyễn Thị B	19/05/1991	X	An Giang	11/01/2010	ThS	3.0	0.3	Bí thư chi bộ	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Ban	Ban Phong trào	Tinh đoàn	ĐTN	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban	
<b>II - DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ LỚP CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HỆ KHÔNG TẬP TRUNG</b>															
1	Nguyễn Văn C	20/8/1965		Đồng Nai	19/5/2007	ĐH	5.42	0.3		Phó Khoa	Khoa Xây dựng Đảng	Trường Chính trị tỉnh	GVC	Trưởng Khoa	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi sinh	Ngày tháng năm vào Đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Điện ưu tiên	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
											Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị chủ quản			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
2	Nguyễn Thị D	11/03/1978	X	Bình Dương	11/01/2010	ThS	1.98			Trưởng phòng	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Dầu Giây	Tổng Công ty Cao su Đồng Nai		Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Công ty	Lương doanh nghiệp

**Danh sách gồm ... đồng chí.**

Người lập bảng: **Trần Văn A**

Di động: 0919.999.999

Email: tranvana@gmail.com

ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG:.....

Mẫu số 02

**DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ CỬ ĐI HỌC HOÀN CHỈNH CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2021**

(Kèm theo ..... ngày...../.../2020 của .....)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi sinh	Ngày tháng năm vào Đảng	Văn bằng do các cơ sở đào tạo trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Diện ưu tiên	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
												Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị chủ quản			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách được sắp xếp theo thứ tự abc của tên cán bộ cử đi học.</li> <li>- Các cột ngày tháng năm: để dấu ' ở trước.</li> <li>- Nếu học viên là nữ, thì cột Nữ đánh dấu "X".</li> <li>- Nơi sinh: Ghi tỉnh hiện hành.</li> <li>- Trình độ chuyên môn: Đại học: ĐH/Thạc sĩ: ThS/Tiến sĩ: TS.</li> <li>- Diện ưu tiên: NB: Nhà báo; GVC: Giảng viên chính của các trường Chính trị tỉnh/thành phố; ĐTN: Đoàn thanh niên.</li> </ul>																
1	Nguyễn Văn A	22/8/1965		Bến Tre	19/05/2007	Cử nhân VB1-Học viện Báo chí-KTCT GCN-Học viện Báo chí-05/4/2011	ĐH	5.42	0.3		Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	Sở Giáo dục và Đào tạo	MN	Chánh Thanh tra Sở	
2	Nguyễn Thị B	19/05/1978	X	An Giang	11/01/2010	Cử nhân VB2-Học viện Báo chí-XDD GCN-Học viện Báo chí-10/8/2009	ThS	1.98		Bí thư chi bộ	Giám đốc chi nhánh	-	Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Đồng Nai		-	Lương Doanh nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi sinh	Ngày tháng năm vào Đảng	Văn bằng do các cơ sở đào tạo trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Diện ưu tiên	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
												Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị chủ quản			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
3	Nguyễn Thị C	19/05/1979	X	An Giang	11/01/2011	Thạc sĩ-Học viện HCM-Triết GCN-Học viện Báo chí-05/4/2011	ThS	4.32	0.7	Bí thư chi bộ	Phó Giám đốc	Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội		Phó Giám đốc Sở	
4	Nguyễn Thị D	19/05/1979	X	An Giang	11/01/2011	Cử nhân VB2-Học viện CTQG-CTH GXN-Học viện CTQG-20/11/2015	ThS	3.66	0.3	TUV	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp	Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa		Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy	

**Danh sách gồm .. đồng chí.**

Người lập bảng: **Trần Văn A**

Di động: 0919.999.999

Email: tranvana@gmail.com

ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG:.....

Mẫu số 03

**DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ CỬ ĐI ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ VĂN BẰNG 2 VÀ THẠC SĨ NĂM 2021**

*(Kèm theo ..... ngày...../.../2020 của .....)*

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Nơi sinh	Ngày tháng năm vào Đảng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành dự tuyển	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Chức danh quy hoạch	Ghi chú
												Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị chủ quản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
<b>I - DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ CÁC LỚP ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ (VĂN BẰNG 2)</b>															
1	Nguyễn Văn A	22/8/1984		Bến Tre	19/5/2007	Cử nhân Luật; Cử nhân Kinh tế	Công tác tổ chức	5.42	0.3		Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chánh Thanh tra Sở	
2	Nguyễn Thị B	19/05/1991	X	An Giang	11/01/2010	Cử nhân Hành chính học	Công tác kiểm tra	3.0	0.3	Bí thư chi bộ	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Ban	Ban Phong trào	Tỉnh đoàn	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban	
<b>II - DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ ĐÀO TẠO THẠC SĨ</b>															
1	Nguyễn Văn C	22/8/1984		Bến Tre	19/5/2007	Cử nhân Luật; Cử nhân Kinh tế	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước	5.42	0.5	Bí thư chi bộ	Phó Bí thư	-	Tỉnh đoàn	Bí thư	
2	Nguyễn Thị D	19/05/1985	X	An Giang	11/01/2010	Cử nhân Hành chính học	Chính sách công	3.0	0.5	Bí thư chi bộ	Phó Giám đốc Sở	-	Sở Công thương	Giám đốc Sở	

Danh sách gồm ... đồng chí.

Người lập bảng: Trần Văn A

Di động: 0919.999.999

Email: tranvana@gmail.com

ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG:.....

Mẫu số 04

**ĐĂNG KÝ MỞ LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH NĂM 2021**

Hệ: vừa làm vừa học; Địa điểm mở lớp: .....

(Kèm theo ..... ngày...../.../2020 của .....) )

STT	Nội dung/ Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Số lớp đăng ký	Đối tượng và số lượng	Tổng số	Thời gian dự kiến khai giảng	Địa điểm đào tạo	Ghi chú
1	<i>Ví dụ trường hợp 01 địa phương mở lớp:</i> Trung cấp lý luận chính trị - hành chính (hệ vừa làm, vừa học)	01	Cán bộ công chức cấp huyện: ... đồng chí; cán bộ công chức cấp xã: .... đồng chí; Cán bộ cán đơn vị ngành dọc trên địa bàn: .... đồng chí.	80	8/2021	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện ....	
2	<i>Ví dụ trường hợp 02 địa phương phối hợp mở lớp:</i> Trung cấp lý luận chính trị - hành chính (hệ vừa làm, vừa học)	01	(1) Long Thành: Cán bộ công chức cấp huyện: ... đồng chí; cán bộ công chức cấp xã: .... đồng chí; Cán bộ cán đơn vị ngành dọc trên địa bàn: .... đồng chí. (2) Nhơn Trạch: Cán bộ công chức cấp huyện: ... đồng chí; cán bộ công chức cấp xã: .... đồng chí; Cán bộ cán đơn vị ngành dọc trên địa bàn: .... đồng chí.	80	5/2021	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nhơn Trạch	

